

Số: /KH-STP

Trà Vinh, ngày tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH

Phòng, chống dịch COVID-19 và các phương án xử lý khi có các trường hợp mắc COVID-19

Căn cứ Quyết định 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 của Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID - 19 về việc ban hành “Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID - 19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho người lao động” và các văn bản chỉ đạo liên quan;

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo Phòng , chống Covid - 19 tỉnh Trà Vinh về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid -19 trên địa bàn tỉnh và Công văn số 6666/BYT-MT ngày 16/8/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn phòng, chống dịch COVID - 19 tại cơ quan, đơn vị;

Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch phòng, chống dịch COVID - 19 và các phương án xử lý khi có các trường hợp mắc COVID - 19 tại đơn vị, cụ thể như sau:

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên đơn vị: Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh

2. Tổng số công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68 (sau đây gọi chung là người lao động)

Tổng số chung công chức, viên chức và người lao động: 46 người (02 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP)

3. Số người lao động theo từng phòng/ban/vị trí làm việc

- Ban Giám đốc Sở: 04

- Văn phòng Sở: 08 (bao gồm 02 lao động hợp đồng theo Nghị định 68)

- Thanh tra Sở: 03

- Phòng Văn bản, Phổ biến và Theo dõi thi hành pháp luật: 05

- Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp: 07

- Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước: 19

4. Tổng số cán bộ y tế: 0

5. Cán bộ đầu mối phụ trách công tác phòng, chống dịch tại đơn vị:

- Họ và tên: Nguyễn Văn Tèo - Chánh Văn phòng Sở. Số điện thoại: Máy bàn: 02943.862.972; di động: 0979.809.988

- Email: nguyenvanteotv@gmail.com.

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật.

B. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đảm bảo an toàn phòng, chống dịch COVID-19, thực hiện “*mục tiêu kép*” hạn chế tác động của dịch bệnh đến hoạt động bình thường của đơn vị.

2. Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng các phương án phòng, chống dịch COVID-19 theo các mức độ nguy cơ.

- Chuẩn bị đầy đủ nguồn lực phòng, chống dịch COVID-19 theo các phương án và tổ chức diễn tập khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

C. XÁC ĐỊNH NGUY CƠ LÂY NHIỄM COVID-19

1. Các khu vực, phòng/ban có tập trung đông người tại đơn vị (như cổng ra vào, khu vực bàn bảo vệ, phòng họp, phòng làm việc, khu vực để xe, ...) theo thứ tự ưu tiên (mức độ nguy cơ từ cao xuống thấp, vị trí 1 là nguy cơ cao nhất):

- Vị trí 1: Bàn bảo vệ, Phòng làm việc của các phòng, đơn vị thuộc Sở (Văn phòng Sở, Thanh tra Sở, Phòng Văn bản, Phổ biến và Theo dõi thi hành pháp luật, Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước).

- Vị trí 2: Phòng họp.

- Vị trí 3: Khu vực để xe.

- Vị trí 4: Cổng ra vào.

2. Các vị trí thường xuyên tiếp xúc cần tăng cường vệ sinh khử khuẩn tại đơn vị (tay vịn cầu thang, tay nắm cửa, điện thoại để bàn, remote, máy tính, mặt bàn làm việc, ...)

- Tay vịn cầu thang: 02 cái, vị trí: Tại Sở và Trung tâm trợ giúp pháp lý

- Tay nắm cửa: 22 cái, vị trí: Cửa ra vào, phòng làm việc, phòng vệ sinh tại sở và các đơn vị trực thuộc.

- Điện thoại để bàn: 06 cái, vị trí: Văn phòng sở, các đơn vị nghiệp vụ

3. Các đơn vị cung cấp dịch vụ của đơn vị (ngân hàng, bưu điện, điện lực, cung cấp nước, thu gom và xử lý rác thải, hậu cần, sửa chữa, bảo dưỡng cấp thoát nước, ...)

- Đơn vị cung cấp dịch vụ bao gồm: Ngân hàng BIDV, Công ty cung cấp nước sạch, Điện lực Trà Vinh, Sở Tư pháp trả phí thông qua chuyển khoản. Riêng dịch vụ Bưu chính công ích có nhân viên đến đơn vị nhận, chuyển hồ sơ từ Sở Tư pháp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công và ngược lại thì những người này đã được tiêm phòng Covid theo quy định.

- Lĩnh vực thu gom, xử lý rác thải, hậu cần, sửa chữa bảo dưỡng đường nước.. của đơn vị cung cấp dịch vụ do nhân viên của các đơn vị này xử lý, công chức, viên chức, người lao động của Sở Tư pháp không tiếp xúc.

4. Phương tiện vận chuyển của đơn vị: chủ yếu là xe mô tô cá nhân, không có ô tô.

5. Mức độ nguy cơ dịch COVID-19 tại địa phương nơi đơn vị đặt trụ sở:

Sở Tư pháp và Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Sở Tư pháp có trụ sở đặt tại số 04 Lê Thánh Tôn, phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Mức độ nguy cơ dịch COVID-19 nơi cơ quan đặt trụ sở được thực hiện theo thông báo của cơ quan có thẩm quyền tùy từng thời điểm.

D. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI ĐƠN VỊ

1. Phương án phòng, chống dịch trong điều kiện bình thường mới

- Đơn vị hoạt động, làm việc theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; thực hiện 5K và thực hiện đầy đủ các hướng dẫn của cơ quan chuyên môn trong công tác phòng, chống dịch.

- Xác định nhiệm vụ phòng, chống COVID-19 là trọng tâm, cấp bách và thường xuyên, lâu dài. Chấp hành nghiêm chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch COVID-19 Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 của tỉnh, của cơ quan Y tế về công tác phòng, chống dịch COVID-19 và chính quyền địa phương nơi đặt trụ sở.

2. Phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp nghi mắc tại đơn vị

Khi phát hiện có người lao động thuộc sở có một trong các biểu hiện nghi ngờ mắc bệnh như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở, ... tại nơi làm việc thì thực hiện theo các bước sau:

- Thông báo cho Tổ an toàn COVID của đơn vị để báo cáo ngay cho Trưởng ban Ban Chỉ đạo phòng, chống COVID của Sở Tư pháp.

- Tổ an toàn COVID cung cấp khẩu trang y tế và hướng dẫn đeo đúng cách (nếu người nghi mắc chưa đeo khẩu trang) và tiếp tục thực hiện các công việc sau:

+ Yêu cầu hạn chế tiếp xúc với những người xung quanh, tránh tiếp xúc gần dưới 2m với những người khác.

+ Tổ chức cho người bị nghi mắc di chuyển đến phòng cách ly tạm thời, khử khuẩn các nơi người nghi mắc đã tiếp xúc theo quy định.

+ Gọi điện thoại cho đường dây nóng của Sở Y tế (**số điện thoại 0966.111.010**) hoặc của Bộ Y tế (**số điện thoại 1900.9095**) hoặc Trung tâm Y tế thành phố Trà Vinh (**số điện thoại 0913.880.862**) để được tư vấn, xét nghiệm SARS-CoV-2 và nếu cần thì đưa đến cơ sở y tế để được khám và điều trị.

- Không sử dụng phương tiện giao thông công cộng để di chuyển trường hợp nghi mắc đến cơ sở y tế.

- Cập nhật thông tin tình hình sức khỏe của người nghi mắc.

- Lập danh sách người tiếp xúc và thực hiện khử khuẩn tại nơi làm việc khi cơ quan y tế yêu cầu (theo hướng dẫn tại Phụ lục 2 đính kèm Công văn số 6666/BYT-MT ngày 16/8/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 tại cơ quan, đơn vị).

- Căn cứ yêu cầu của cơ quan y tế địa phương hoặc kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 của Sở Tư pháp đề nghị Giám đốc Sở xem xét, bố trí sắp xếp công việc phù hợp.

3. Phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID (F0) tại đơn vị

3.1. Phát hiện có các trường hợp F0 qua sàng lọc định kỳ tại đơn vị

- Kích hoạt ngay các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19.

- Báo cáo Giám đốc sở, thông báo và phối hợp với cơ quan y tế địa phương để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch.

- Giám đốc Sở trên cơ sở ý kiến của cơ quan y tế có thẩm quyền ra quyết định phong tỏa tạm thời toàn bộ đơn vị hoặc từng khu vực/phòng làm việc/vị trí làm việc có F0 để phục vụ cho việc truy vết, cách ly, lấy mẫu xét nghiệm.

- Thông báo cho các trường hợp F0 và yêu cầu không tự ý di chuyển, không tiếp xúc với người xung quanh, đeo khẩu trang y tế và chờ được hướng dẫn, xử lý.

- Thông báo cho Tổ an toàn COVID để phân luồng lối đi. Hướng dẫn cho ca bệnh di chuyển theo lối đi đã được phân luồng để đến phòng cách ly tạm thời.

- Thông báo cho đơn vị/cá nhân đã được phân công chịu trách nhiệm khoanh vùng, khử khuẩn toàn bộ các khu vực có liên quan đến ca bệnh theo hướng dẫn của cơ quan y tế.

- Thông báo cho toàn thể người lao động đang có mặt tại đơn vị không tự ý di chuyển, nghiêm túc khai báo y tế, thực hiện 5K; không để xảy ra hoang mang, lo lắng với người lao động.

- Phân nhóm và bố trí riêng khu vực cho các trường hợp F1 (tách các trường hợp có cùng vị trí làm việc và nguy cơ tiếp xúc trong nhóm F1), F2 để chuẩn bị cho việc lấy mẫu xét nghiệm và cách ly y tế theo quy định.

- Sau khi thực hiện vệ sinh khử khuẩn (theo hướng dẫn tại Phụ lục 2 đính kèm Công văn số 6666/BYT-MT ngày 16/8/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 tại cơ quan, đơn vị), đơn vị tiếp tục hoạt động bình thường kể từ ngày hôm sau.

3.2. Phát hiện có các trường hợp F0 thông qua xét nghiệm trường hợp F1/F2 và trường hợp nghi ngờ

Xử lý như tiêu mục 3.1 mục 3 và xử lý đối với F1, F2 như mục 4, mục 5 Phần D Kế hoạch này.

3.3. Phát hiện có các trường hợp F0 là người lao động của đơn vị thông qua sàng lọc tại cộng đồng

a) Trường hợp F0 đang có mặt tại đơn vị:

Xử lý như tiêu mục 3.1 mục 3 và xử lý đối với F1, F2 như mục 4, mục 5 Phần D Kế hoạch này.

b) Trường hợp F0 không có mặt tại đơn vị:

Phối hợp với các cơ quan y tế địa phương có liên quan tiến hành rà soát các trường hợp F1, F2 tại đơn vị để cách ly y tế và xử lý như mục 2, mục 4, mục 5 Phần D Kế hoạch này.

3.4. Phát hiện có trường hợp mắc COVID-19 thông qua xét nghiệm đối với người đi công tác

a) Trường hợp kết quả dương tính trước khi người lao động đi công tác:

Xử lý như tiêu mục 3.1 mục 3 và xử lý đối với F1, F2 như mục 4, mục 5 Phần D Kế hoạch này.

b) Trường hợp kết quả xét nghiệm dương tính sau khi người lao động đi công tác về:

- Trường hợp người lao động chưa đến nơi làm việc, đang ở nhà hoặc nơi lưu trú:

+ Thông báo và phối hợp với cơ quan y tế tại nơi lưu trú để xử lý theo quy định.

+ Thông báo những người đi cùng trong đoàn công tác và địa phương nơi người lao động đến công tác để xác định các trường hợp F1, F2 của nơi đến công tác và tiến hành xử lý như mục 4, mục 5 Phần D Kế hoạch này.

- Trường hợp người lao động đã đến đơn vị, nơi làm việc:

Xử lý như tiêu mục 3.1 mục 3 và xử lý đối với F1, F2 như mục 4, mục 5 Phần D Kế hoạch này.

3.5. Không phát hiện thêm trường hợp mắc bệnh (tất cả các mẫu xét nghiệm tại đơn vị âm tính)

a) Trường hợp người lao động ở đơn vị, nơi làm việc

- Thông báo dỡ bỏ phong tỏa.

- Thông báo cho đơn vị đã được phân công chịu trách nhiệm khoanh vùng, khử khuẩn toàn bộ các khu vực có liên quan đến F1, F2 (theo hướng dẫn tại Phụ lục 2 đính kèm Công văn số 6666/BYT-MT ngày 16/8/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 tại cơ quan, đơn vị).

- Rà soát lại toàn bộ người lao động trong đơn vị theo danh sách quản lý để tiếp tục theo dõi, giám sát và định kỳ thực hiện xét nghiệm sàng lọc.

- Đơn vị hoạt động bình thường, thực hiện 5K và các quy định phòng, chống dịch.

b) Trường hợp người lao động đang ở nhà hoặc nơi lưu trú (không phải là F0, F1)

- Thông báo về việc dỡ bỏ phong tỏa tại đơn vị.

- Tiếp tục đến làm việc bình thường tại đơn vị.

3.6. Có các trường hợp F0 ở các đơn vị khác nhau trong cùng một tòa nhà

- Xử lý như tiểu mục 3.1, 3.2, 3.3, 3.4, 3.5 mục 3 Phần D Kế hoạch này.

- Các đơn vị phối hợp để thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

3.7. Trường hợp nhận thông tin có F0 là người lao động của cơ quan ngoài giờ làm việc

Báo cáo ngay cho Trưởng ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 của Sở Tư pháp để biết và tạm dừng hoạt động của đơn vị để thực hiện vệ sinh, khử khuẩn, truy vết F1, F2 và chờ kết quả xét nghiệm của cơ quan y tế địa phương.

- Thông báo cho đơn vị/cá nhân đã được phân công chịu trách nhiệm khử khuẩn toàn bộ đơn vị đặc biệt khu vực làm việc của ca mắc (theo hướng dẫn tại Phụ lục 2 đính kèm Công văn số 6666/BYT-MT ngày 16/8/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 tại cơ quan, đơn vị).

- Thực hiện truy vết, lập danh sách F1, F2 gửi cho cơ quan y tế địa phương.

- Chờ cơ quan y tế địa phương thông báo kết quả xét nghiệm của F1, F2 trước khi quyết định cho đơn vị hoạt động trở lại.

4. Phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp F1 tại đơn vị

4.1. Khi nhận được thông tin có trường hợp F1 tại đơn vị

- Thông báo cho Tổ an toàn COVID của đơn vị để báo cáo ngay cho Trưởng ban chỉ đạo phòng, chống COVID của Sở Tư pháp.

- Tổ an toàn COVID cung cấp khẩu trang y tế và hướng dẫn đeo đúng cách (nếu trường hợp F1 chưa đeo khẩu trang) và tiếp tục thực hiện các công việc sau:

- + Yêu cầu hạn chế tiếp xúc với những người xung quanh, tránh tiếp xúc gần dưới 2m với những người khác.

- + Tổ chức cho F1 di chuyển đến phòng cách ly tạm thời, khử khuẩn các nơi F1 đã tiếp xúc theo quy định.

- + Gọi điện thoại cho đường dây nóng của Sở Y tế (**số điện thoại 0966.111.010**) hoặc Trung tâm Y tế thành phố Trà Vinh (**số điện thoại**

0913.880.862) để được thực hiện xét nghiệm nhanh kháng nguyên ngay tại phòng cách ly tạm thời.

- Nếu kết quả dương tính thì khẳng định bằng xét nghiệm RT-PCR mẫu đơn.

- Nếu kết quả âm tính thì xét nghiệm RT-PCR mẫu gộp theo nguyên tắc gộp mẫu các trường hợp cùng vị trí làm việc, cùng nơi ở/lưu trú để xử lý các trường hợp F2 theo quy định.

- Ban Chỉ đạo phòng, chống COVID của Sở Tư pháp chỉ đạo tổ chức khoanh vùng, khử khuẩn toàn bộ khu vực có liên quan đến F1 (theo hướng dẫn tại Phụ lục 2 đính kèm Công văn số 6666/BYT-MT ngày 16/8/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 tại cơ quan, đơn vị).

- Thông báo cho toàn thể người lao động tại cơ quan thông tin chính xác, không để xảy ra hoang mang, lo lắng; yêu cầu người lao động nghiêm túc khai báo y tế, thực hiện 5K, không di chuyển ra khỏi vị trí làm việc.

- Khi kết quả xét nghiệm RT-PCR của trường hợp F1 âm tính thì cơ quan y tế địa phương đánh giá nguy cơ, dịch tễ để xác minh F2 được kết thúc việc cách ly tại nhà và tiếp tục tự theo dõi sức khỏe trong 14 ngày theo quy định.

4.2. Phối hợp với cơ quan y tế và chính quyền địa phương

a) Đưa trường hợp F1 đi cách ly y tế theo quy định.

b) Rà soát toàn bộ người lao động trong đơn vị theo danh sách quản lý (số có mặt, số đang nghỉ, số đang đi công tác và các trường hợp khác).

c) Khẩn trương truy vết tất cả các trường hợp F2 thông qua dữ liệu khai báo y tế bằng quét mã QR điểm kiểm dịch, lịch công tác, lịch họp, camera giám sát, thông tin từ cán bộ quản lý, F1, ...

- Phối hợp cung cấp thông tin khi cơ quan y tế địa phương yêu cầu để thông báo cho cơ quan y tế nơi các trường hợp F2 ở/lưu trú để tiến hành cách ly y tế tại nhà/nơi lưu trú theo quy định.

- Đối với các trường hợp F2 có mặt tại đơn vị: thông báo và yêu cầu các trường hợp này tự cách ly tại nhà/nơi lưu trú và thông báo với cơ quan y tế cấp xã nơi ở/lưu trú.

- Đối với những trường hợp F2 đang đi công tác tại địa phương khác hoặc những trường hợp F2 không có mặt tại đơn vị: thông báo bằng điện thoại, tin nhắn và yêu cầu tự cách ly tại nơi lưu trú; yêu cầu các trường hợp F2 thông báo với cơ quan y tế cấp xã nơi ở/lưu trú để phối hợp thực hiện các quy định phòng, chống dịch.

4.3. Văn phòng Sở phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh thuộc Sở Y tế, Trung tâm Y tế thành phố Trà Vinh triển khai lấy mẫu xét nghiệm cho những người có nguy cơ theo yêu cầu của cơ quan y tế.

4.4. Xử lý đối với các trường hợp F2 khi có kết quả xét nghiệm của trường hợp F1

- Kết quả xét nghiệm âm tính thì cơ quan y tế địa phương đánh giá nguy cơ, dịch tễ để xác định F2 được kết thúc việc cách ly tại nhà và tiếp tục tự cách ly theo dõi sức khỏe trong 14 ngày theo quy định. Toàn bộ cơ quan được tiếp tục hoạt động bình thường, tăng cường thực hiện 5K và tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống dịch tại đơn vị.

- Kết quả xét nghiệm dương tính thì thực hiện như phương án khi có trường hợp mắc COVID-19 tại đơn vị tại mục 3 Phần D Kế hoạch này.

5. Phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp F2 tại đơn vị

- Báo cáo Giám đốc sở, thông báo cho Tổ an toàn COVID của đơn vị để báo cáo ngay cho Trưởng ban chỉ đạo phòng, chống COVID của Sở Tư pháp.

- Phối hợp với cơ quan y tế địa phương để lấy mẫu xét nghiệm cho F2 (nếu được yêu cầu).

- Hướng dẫn cho F2 về cách ly tại nhà, nơi lưu trú và chờ kết quả xét nghiệm của F1.

- Liên lạc với y tế địa phương về kết quả xét nghiệm của F1:

+ Nếu kết quả xét nghiệm âm tính thì cơ quan y tế địa phương đánh giá nguy cơ, dịch tễ để xác định F2 được kết thúc việc cách ly tại nhà và tiếp tục tự cách ly theo dõi sức khỏe trong 14 ngày theo quy định, thực hiện 5K.

- Kết quả xét nghiệm dương tính thì thực hiện như mục 3 Phần D Kế hoạch này.

D. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện phòng, chống dịch bệnh COVID-19 của Sở Tư pháp được sử dụng từ nguồn kinh phí được phân bổ và đề xuất UBND tỉnh xem xét, bổ sung thêm (nếu cần thiết khi có xảy ra dịch tại cơ quan).

Kinh phí này dùng để mua sắm một số sinh phẩm, vật dụng cần thiết để phòng, chống dịch bệnh như khẩu trang y tế, thuốc khử khuẩn,

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm:

- Tổ chức triển khai, quán triệt Kế hoạch này, Công văn số 6666/BYT-MT ngày 16/8/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 tại cơ quan, đơn vị và các văn bản chỉ đạo khác của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các cơ quan y tế có thẩm quyền về phòng, chống COVID và quy định của chính quyền địa phương nơi có trụ sở cơ quan đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị.

- Thủ trưởng các đơn vị là thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 của Sở Tư pháp chủ động, phối hợp chặt chẽ với Chánh Văn phòng Sở

- Thư ký Ban Chỉ đạo đảm bảo nguồn lực và các điều kiện cần thiết để tổ chức,

triển khai thực hiện kế hoạch này. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở - Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của Sở Tư pháp về công tác xử lý, ứng phó với các tình huống thực hiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tại đơn vị mình.

- Thực hiện báo cáo kết quả phòng, chống dịch bệnh khi được yêu cầu.

2. Chánh Văn phòng Sở - Thư ký Ban Chỉ đạo có trách nhiệm:

- Tổ chức đề các Tổ an toàn COVID của Sở Tư pháp triển khai cho công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở viết Bản cam kết thực hiện phòng, chống dịch COVID-19 của người lao động với người sử dụng lao động theo hướng dẫn của Bộ Y tế (mẫu đính kèm Kế hoạch), báo cáo kết quả thực hiện với Giám đốc Sở - Trưởng ban Chỉ đạo.

- Rà soát, báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 của Sở Tư pháp thực hiện những việc đơn vị cần làm để phòng, chống dịch COVID-19 theo Phụ lục 4 ban hành kèm theo Công văn số 6666/BYT-MT ngày 16/8/2021 của Bộ Y tế và chủ trì tổ chức thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị báo cáo kết quả phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

3. Công chức, viên chức, người lao động Sở Tư pháp: nghiêm túc quán triệt, thực hiện tốt Kế hoạch này và các quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về phòng, chống dịch bệnh COVID-19; vận động gia đình, người thân cùng hưởng ứng để thực hiện tốt các quy định này.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19 và các phương án xử lý khi có các trường hợp mắc COVID-19 của Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh đến Văn phòng Sở để được hướng dẫn hoặc báo cáo Giám đốc Sở chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Trà Vinh (báo cáo);
- Thường trực BCĐ Covid-19 tỉnh-Sở Y tế (thay bc);
- GD, PGD STP (để biết);
- Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở (thực hiện);
- Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp;
- CC, VC, NLĐ STP (thực hiện);
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Lâm Sáng Tươi

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-STP ngày /9/2021 của Sở Tư pháp)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trà Vinh, ngày tháng năm 2021

BẢN CAM KẾT
THỰC HIỆN PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 CỦA
NGƯỜI LAO ĐỘNG VỚI NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

Họ và tên:

Ngày tháng năm sinh.....Giới tính:.....Quốc tịch:.....

Nơi cư trú/lưu trú:

Điện thoại:

Vị trí công tác: Phòng/Ban.....

Để chủ động phòng, chống dịch COVID-19 tại nơi làm việc, tôi xin cam kết thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch COVID-19 của đơn vị, địa phương nơi làm việc và khi đi công tác. Nếu vi phạm tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước thủ trưởng đơn vị và trước pháp luật.

Bản cam kết làm thành 02 bản, người lao động giữ 01 bản, người sử dụng lao động giữ 01 bản ./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên và đóng dấu)

NGƯỜI CAM KẾT
(Ký ghi rõ họ và tên)